

**THÔNG BÁO**  
**V/v niêm yết công khai hồ sơ đăng ký đất đai**

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai.

Theo hồ sơ xin đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân “thực hiện cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo bản đồ chính quy mới”. Qua đó, UBND thị trấn Tân Khai thông báo về việc niêm yết hồ sơ đăng ký đất đai của hộ gia đình, cá nhân gồm thông tin sau:

1. Hộ bà Lê Thị Xót, năm sinh 1960, địa chỉ Khu phố 6, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

2. Ông Lê Hồng Khá, năm sinh 1972, bà Hoàng Thị Thanh năm sinh 1977, địa chỉ ấp Xa Trạch 2, xã Phước An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

3. Ông Nguyễn Văn Phương, năm sinh 1983, địa chỉ khu phố 3, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

4. Bà Phan Anh Thy, năm sinh 1999; Chuyển nhượng QSD đất Huỳnh Thanh Tú, Năm sinh 1977 địa chỉ ấp Tân Thanh, xã Minh Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

5. Ông Nguyễn Thế Đường, năm sinh 1990, địa chỉ ấp Phổ Lố, xã An Phú, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 12/03/2025 đến hết ngày 27/03/2025

- Địa điểm: Trụ sở UBND thị trấn Tân Khai, Trang thông tin điện tử thị trấn Tân Khai-Hớn Quản-Bình Phước; Nhà văn hoá khu phố 3, kp 6 và khu phố Tàu Ô.

Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nêu trên, nếu ai có điều gì cần khai báo bổ sung thêm hoặc khiếu nại thì nộp đơn khiếu nại tại UBND thị trấn Tân Khai để giải quyết. Quá thời hạn nêu trên, mọi việc khai báo thêm hoặc khiếu nại sẽ không được giải quyết. (Có danh sách cụ thể kèm theo Mẫu số 06/ĐK).

**Nơi nhận:**

- Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ huyện;
- CT, PCT UBND thị trấn;
- Trang thông tin điện tử thị trấn
- Trường KP3, KP6, KP Tàu Ô để niêm yết;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Viết Truyền**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ TRẤN TÂN KHAI**

Số: 10 /DSCK-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Mẫu số 06/ĐK**

**DANH SÁCH CÔNG KHAI**

**Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, xin giao đất, cấp giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

Tại UBND thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND thị trấn Tân Khai về việc công khai hồ sơ đăng ký đất đai)

| Số TT | Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất     | Địa chỉ thường trú                                           | Địa chỉ thửa đất | Tờ bản đồ số         | Thửa đất số              | Diện tích đất (m <sup>2</sup> )                                                |                                                                                    |                                                          | Thời điểm sử dụng đất | Nguồn gốc sử dụng đất                | Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất | Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất | Tình trạng tranh chấp | Sự phù hợp QH |
|-------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------|----------------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------|---------------|
|       |                                                                |                                                              |                  |                      |                          | Theo GCN                                                                       | Kết quả đo đạc; Trích lục BĐ                                                       | Tăng/giảm                                                |                       |                                      |                                                  |                                            |                       |               |
| 1     | Hộ bà Lê Thị Xót, năm sinh 1960                                | Kp 6, thị trấn Tân Khai, H. Hớn Quản, T. Bình Phước          | KP 6             | 358 (cũ)<br>16 (mới) | 11 (cũ)<br>12 (mới)      | 3882m <sup>2</sup><br>400m <sup>2</sup><br>ONT;<br>3482m <sup>2</sup><br>CLN   | 5066,5m <sup>2</sup><br>(400m <sup>2</sup><br>ODT;<br>4666,5m <sup>2</sup><br>CLN) | Tăng<br>1184,5m <sup>2</sup><br>CLN so với<br>GCN đã cấp | 20/05/2008            | Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất | Nhà cấp IV, Cao su                               | Không                                      | Không                 | Phù hợp       |
| 2     | Ông Nguyễn Văn Phương, năm sinh 1983                           | Kp 6, thị trấn Tân Khai, H. Hớn Quản, T. Bình Phước          | Kp3              | 42 (cũ)<br>28 (mới)  | 408 (cũ)<br>4559,3 (mới) | 4331,4m <sup>2</sup><br>CLN                                                    | 4559,3m <sup>2</sup><br>CLN                                                        | Tăng<br>227,9m <sup>2</sup><br>CLN so với<br>GCN đã cấp  | 15/5/2021             | Nhận cho tặng quyền sử dụng đất      | Đất trống                                        | Không                                      | Không                 | Phù hợp       |
| 3     | Phan Anh Thụy, năm sinh 1999; CM Huỳnh Thanh Tú, Năm sinh 1977 | ấp Tân Thanh, xã Minh Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. | Kp3              | 51 (cũ)<br>32 (mới)  | 912 (cũ)<br>449 (mới)    | 182,1m <sup>2</sup><br>(40m <sup>2</sup><br>ODT;<br>142,1m <sup>2</sup><br>CLN | 186,1m <sup>2</sup><br>(40m <sup>2</sup><br>ODT;<br>193,8m <sup>2</sup><br>CLN     | Tăng 4,0m <sup>2</sup><br>CLN so với<br>GCN đã cấp       | 26/04/2022            | Nhận CN quyền sử dụng đất            | Đất trống                                        | Không                                      | Không                 | Phù hợp       |

|   |                                     |                                                       |          |                          |                              |                                                                                |                                                                                |                                                    |             |                                 |              |       |       |            |
|---|-------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------|--------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------|---------------------------------|--------------|-------|-------|------------|
| 4 | Ông Nguyễn Thế Đường, năm sinh 1999 | Ấp phố Lố, xã An Phú, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước | Kp Tàu ô | 62<br>(cũ)<br>7<br>(mới) | 1410<br>(cũ)<br>347<br>(mới) | 243,7m <sup>2</sup><br>(50m <sup>2</sup><br>ODT;<br>193,7m <sup>2</sup><br>CLN | 243,8m <sup>2</sup><br>(50m <sup>2</sup><br>ODT;<br>146,1m <sup>2</sup><br>CLN | Tăng 0,1m <sup>2</sup><br>CLN so với<br>GCN đã cấp | 205/07/2024 | Nhận CN<br>quyền sử<br>dụng đất | Đất<br>trống | Không | Không | Phù<br>hợp |
|   |                                     |                                                       |          | 62<br>(cũ)<br>7<br>(mới) | 1412<br>(cũ)<br>62<br>(mới)  | 243,7m <sup>2</sup><br>(50m <sup>2</sup><br>ODT;<br>193,7m <sup>2</sup><br>CLN | 244,8m <sup>2</sup><br>(50m <sup>2</sup><br>ODT;<br>194,8m <sup>2</sup><br>CLN | Tăng 1,1m <sup>2</sup><br>CLN so với<br>GCN đã cấp | 205/07/2024 | Nhận CN<br>quyền sử<br>dụng đất | Đất<br>trống | Không | Không | Phù<br>hợp |
|   |                                     |                                                       |          | 62<br>(cũ)<br>7<br>(mới) | 1411<br>(cũ)<br>62<br>(mới)  | 243,7m <sup>2</sup><br>(50m <sup>2</sup><br>ODT;<br>193,7m <sup>2</sup><br>CLN | 244,3m <sup>2</sup><br>(50m <sup>2</sup><br>ODT;<br>194,3m <sup>2</sup><br>CLN | Tăng 0,6m <sup>2</sup><br>CLN so với<br>GCN đã cấp | 205/07/2024 | Nhận CN<br>quyền sử<br>dụng đất | Đất<br>trống | Không | Không | Phù<br>hợp |

Danh sách này được công ai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 12/03/2025 đến hết ngày 27/03/2025 Tại địa điểm: UBND thị trấn Tân Khai, Trang thông tin điện tử thị trấn Tân Khai-Hớn Quản-Bình Phước; Nhà văn hoá khu phố 2, khu phố 5 và khu phố 7. Người không đồng ý với kết quả thẩm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND thị trấn Tân Khai để giải quyết; sau thời gian trên Nhà nước sẽ không xem xét giải quyết./

**Xác nhận của đại diện những người sử dụng đất  
về việc đã công khai danh sách này**

Tân Khai, ngày      tháng      năm 2025  
**CHỦ TỊCH**

**Lê Viết Truyền**

